CÁC BIỆN PHÁP PHÁP LÝ NHẰM HẠN CHẾ RỦI RO TRONG HOẠT ĐỘNG TÍN DỤNG

*(TỪ THỰC TIỄN NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG)*

(Phần 8)

**2.3.2 Không thu được vốn đúng hạn**

Khi xuất hiện tình trạng nợ quá hạn phát sinh, điều này chắc chắn sẽ xảy ra đối với các ngân hàng thương mại. Việc khống chế rủi ro đến mức thấp nhất để kinh doanh không gặp nhiều rủi ro là do tài kinh doanh hay việc quản trị rủi ro tốt của từng hệ thống ngân hàng thương mại. Điều mà ngân hàng nào cũng lo lắng trong hoạt động tín dụng là khi nợ có khả năng mất vốn xuất hiện, ngân hàng sẽ rất khó thu hồi được những khoản vốn này đã làm ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh của ngân hàng. Khi xuất hiện tình trạng nợ có khả năng mất vốn, ngân hàng phải trích phòng rủi ro 100% *(theo Quyết định số 493/2005/QĐ-NHNN ngày 22.4.2005 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)* từ thu nhập của mình để xử lý những khoản xấu. Khi xử lý nợ các khoản nợ có khả năng mất vốn hay gọi là nợ xử lý rủi ro, ngân hàng vẫn phải tiếp tục tìm cách thu hồi các khoản nợ này để bù đắp thu nhập nhưng thật nan giải khi thu được những khoản nợ này.

*Trường hợp điển hình:*

Theo hợp đồng tín dụng giữa Ông Hồ Quốc Ngọc và Bà Nguyễn Thị Quỳnh Như đã vay vốn tại SCB Đà Nẵng với tổng số tiền vay là 190.000.000 đồng. Đến ngày 09.6.2010, khoản vay nêu trên đã quá hạn nhóm 5. với tổng số tiền gốc và lãi là 123.617.138 đồng. Trong đó, gốc quá hạn 38.948.638 đồng, lãi trong hạn 2.478.100 đồng tạm tính đến ngày 09.6.2010, lãi quá hạn 2.190.400 đồng tạm tính đến ngày 09.6.2010).

Qua nhiều lần làm việc, Ông Hồ Quốc Ngọc và Bà Nguyễn Thị Quỳnh Như cam kết sẽ thanh toán dứt điểm phần nợ gốc trước *(tức phần vốn của SCB Đà Nẵng)* và lãi sẽ trả sau nhưng Ông Hồ Quốc Ngọc và Bà Nguyễn Thị Quỳnh Như vẫn không thực hiện đúng như cam kết.

Vì vậy, tính đến thời điểm hiện nay thì SCB Đà Nẵng vẫn chưa thu hồi được vốn mà đã cho Ông Hồ Quốc Ngọc và Bà Nguyễn Thị Quỳnh Như vay do nhiều lý do khách quan khác nhau...

**2.4 Những nguyên nhân xảy ra rủi ro tín dụng tại ngân hàng TMCP Sài Gòn Chi nhánh Đà Nẵng thời gian qua**

**2.4.1 Nguyên nhân do khách hàng**

**2.4.1.1 Do khách hàng gian lận**

 *Sử dụng vốn vay sai mục đích:* Khách hàng cố tình vi phạm hợp đồng tín dụng. Vì trong đơn xin vay, phương án sử dụng vốn vay khác với thực tế khách hàng sử dụng. Có trường hợp khách hàng xin vay vào mục đích đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh nhưng thực tế lại kinh doanh vào bất động sản hay kinh doanh khác, hoặc có khách hàng đã vay từ ngân hàng khác kinh doanh bị thua lỗ rồi đến SCB Đà Nẵng vay để trả nợ. Hay vay SCB Đà Nẵng rồi cho vay lại với lãi suất cao hơn và bị khách hàng thứ ba không trả nợ được…

*Trường hợp điển hình:*

Ông Trần Văn Đông và Bà Lê Thị Tám đã ký hợp đồng tín dụng trung hạn số 218/HĐTD/SCB-ĐN/07 ngày 31.12.2007 với SCB Đà Nẵng, tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên thửa đất số AK 570513, do UBND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 24.7.2007. Sau một thời gian, Ông Trần Văn Đông và Bà Lê Thị Tám đã không thực hiện việc trả nợ gốc và lãi đầy đủ và đúng hạn cho SCB Đà Nẵng. Lý do là Ông Trần Văn Đông và Bà Lê Thị Tám đã lấy số tiền vay của SCB Đà Nẵng dùng vào việc cá nhân do hoàn cảnh gia đình khó khăn, hoạn nạn, không đúng với cam kết trong hợp đồng tín dụng vay là dùng để kinh doanh. Vì vậy, SCB Đà Nẵng đã khởi kiện Ông Trần Văn Đông và Bà Lê Thị Tám ra Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành Phố Đà Nẵng *(viết tắt là TAND QTK TPĐN).*

Đến ngày 21.01.2010, TAND QTK TPĐNđã có Quyết định số 16/2010/QĐST-DS công nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Nội dung buộc Ông Trần Văn Đông, bà Lê Thị Tám thanh toán cho SCB Đà Nẵng số tiền 193.651.720 đồng. Trong đó, tiền gốc 167.600.000 đồng, lãi trong hạn 11.186.700 đồng, lãi quá hạn 5.619.700 đồng, phạt vi phạm hợp đồng tín dụng 5% là 9.220.320 đồng, thiếu lãi của tháng trước 25.000 đồng. Lãi tạm tính đến ngày 13.01.2010. Thời gian và phương thức thanh toán là trả một lần dứt điểm số tiền 193.651.720 đồng vào ngày 13.4.2010.

Khi ông Đông, Bà Tám không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ đã cam kết cho SCB Đà Nẵng thì tài sản thế chấp ký ngày 31.12.2007 là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số AK 570513 do UBND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 24.7.2007 đứng tên ông Trần Văn Đông tại tổ 07 phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng được xử lý theo Điều 355 Bộ luật Dân sự. Khi ông Đông, Bà Tám thanh toán hết nợ cho SCB Đà Nẵng thì SCB Đà Nẵng phải trả lại bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số AK 570513 do UBND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 24.7.2007 đứng tên ông Trần Văn Đông tại tổ 07 phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Ngoài ra, án phí dân sự sơ thẩm 2.420.646 đồng *(đã được giảm 75%)* do Ông Đông, Bà Tám có đơn xin miễn giảm án phí do hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Hiện tại, món vay này đã được tất toán.

*Khách hàng cố tình không trả nợ:* Có nhiều khách hàng đến với SCB Đà Nẵng để vay vốn. Trong số đó đã có một số khách hàng đã có sẵn bản tính chay lì không sợ nợ. Mặc dù không phải là không có khả năng trả nợ ngân hàng nhưng họ cố tình không trả nợ khi đã vay được vốn ngân hàng. Số lượng khách hàng này không nhiều và họ không chỉ đến SCB Đà Nẵng mà còn đến các Chi nhánh ngân hàng TMCP khác trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

*Trường hợp điển hình:*

Theo Bản án số 63/2009/KDTM-ST ngày 16.12.2009 của TAND TPĐN về tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa SCB Đà Nẵng và Công ty CP tập đoàn Hà Bách Khoa thì SCB Đà Nẵng có ký hợp đồng tín dụng ngắn hạn số 52/HĐTD/SCB-ĐN/08 ngày 31.7.2008 cho Công ty CP tập đoàn Hà Bách Khoa vay số tiền 194.946.000.000 đồng, thời hạn vay 5 tháng, đáo hạn ngày 31.12.2008, lãi suất vay 1,65%/tháng, đến ngày 31.10.2008 điều chỉnh chỉ còn 1,50%/tháng, lãi suất quá hạn còn 2,25%/tháng. Tài sản thế chấp bảo đảm nợ vay theo hợp đồng số 52/HĐTD/SCB-ĐN/08 ngày 31.7.2008 là quyền sử dụng đất tại Khu dân cư số 01 Nguyễn Tri Phương, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Tính đến ngày 15.5.2009, Công ty đã trả cho SCB Đà Nẵng tổng số tiền 217.778.952.825 đồng. Trong đó, nợ gốc 194.946.000.000 đồng, nợ lãi quá hạn tính đến ngày 13.5.2009 là 12.462.526.500 đồng, phạt vi phạm hợp đồng 5% dư nợ gốc và lãi là 10.370.426.325 đồng. Như vậy, Công ty còn nợ lãi quá hạn 01 ngày *(ngày 14.5.2009 là 146.209.500 đồng)*. Vì vậy, SCB Đà Nẵng đề nghị Tòa án buộc Công ty trả số tiền lãi còn thiếu là 146.209.500 đồng.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định theo biên bản thỏa thuận ngày 13.5.2009, Công ty CP Đầu tư Nhịp Cầu Vàng chuyển tiền về tài khoản của Công ty CP Tập đoàn Hà Bách Khoa mở tại SCB Đà Nẵng để SCB Đà Nẵng trích trừ nợ với tổng số tiền là 217.778.952.852 đồng. Trong đó, nợ gốc 194.946.000.000 đồng, lãi vay 12.462.526.500 đồng, phạt 5% vi phạm 10.370.426.325 đồng. Đến ngày 15.5.2009, Công ty CP Đầu tư Nhịp Cầu Vàng mới thực hiện chuyển tiền, chậm 01 ngày theo thỏa thuận nên SCB Đà Nẵng đòi Công ty CP tập đoàn Hà Bách Khoa phải thanh toán cho SCB Đà Nẵng số tiền lãi chậm thanh toán một ngày là 146.209.500 đồng *(tiền lãi ngày 14.5.2009)* là có cơ sở. Công ty CP tập đoàn Hà Bách Khoa không phản đối yêu cầu trên của SCB Đà Nẵng nên Hội đồng xét xử thấy có căn cứ chập nhận yêu cầu của SCB Đà Nẵng, buộc Công ty CP tập đoàn Hà Bách Khoa thanh toán cho SCB Đà Nẵng tiền lãi do chậm thanh toán một ngày là 146.209.500 đồng theo Điều 474 Bộ luật Dân sự… Đến thời điểm hiện nay, món vay này vẫn chưa được giải quyết, bởi vì Công ty CP tập đoàn Hà Bách Khoa đã có đơn kháng cáo...

**2.4.1.2 Do khách hàng không gian lận**

*Trình độ kém:* Tại SCB Đà Nẵng, có khoảng 20% nợ quá hạn phát sinh là do khách hàng yếu kém trong việc quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh do doanh thu không ổn định, chi phí cao, quản lý công nợ kém… dẫn đến không đảm bảo nguồn trả nợ cho SCB Đà Nẵng. Có một số dự án mới bắt tay vào ngành nên Ban lãnh đaọ thiếu kinh nghiệm trong vấn đề quản lý như thị trường đầu vào và đầu ra không ổn định, không cạnh tranh được về mặt giá cả, đẩy chi phí tăng cao. Trong khi đó, năm 2008 và 2009 nền kinh tế nước ta lại rơi vào khủng hoảng, lãnh đạo không có phương án kịp thời đã đẩy hoạt động của dự án rơi vào tình trạng lỗ kéo dài, không có nguồn trả nợ cho SCB Đà Nẵng.

*Trường hợp điển hình:*

Do yếu kém trong việc quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh vì doanh thu không ổn định nên Công ty TNHH TM và DV Mỹ Nhật, địa chỉ tại 734 Tôn Đức Thắng, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng và Ông Đỗ Minh Trí, Bà Nguyễn Thị Kim Khuyên, cùng trú tại tổ 6, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ theo như cam kết với SCB Đà Nẵng nên buộc SCB Đà Nẵng phải khởi kiện ra TAND TPĐN.

TAND TPĐN đã có Quyết định số 12/TB-TA tháng 4.2009 thông báo về phiên hòa giải để xác định chính xác số nợ gốc và nợ lãi, thỏa thuận thời gian thanh toán nợ và biện pháp xử lý tài sản thế chấp. Đến nay, vụ việc vẫn đang được giải quyết...

*Bị lừa đảo, bạn hàng gặp rủi ro:* Trong cơ chế thị trường, nhiều thành phần kinh tế cùng tồn tại, cạnh tranh cũng trở nên rất phức tạp, nhiều khách hàng lừa đảo nhau, khách hàng của ngân hàng có thể gặp rủi ro từ những khách hàng của họ. Vì vậy, khách hàng kinh doanh không hiệu quả dẫn đến mất khả năng thanh toán với SCB Đà Nẵng.

*Trường hợp điển hình:*

Theo Quyết định số 223/2009/QĐST-KDTS ngày 22.12.2009 của TAND TPĐNcông nhận sự thỏa thuận của các đương sự thì Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ *(gọi tắt là TM và DV)* Phúc Ngọc Minh xác nhận còn nợ SCB Đà Nẵng tổng số tiền là 117.240.786 đồng. Trong đó, nợ gốc 108.636.431 đồng, nợ lãi và phạt tính đến ngày 13.12.2009 là 8.604.355 đồng. Công ty cam kết trả số nợ trên cho SCB Đà Nẵng đến ngày 30.12.2009 là dứt điểm. Nếu Công ty vi phạm thời hạn trả nợ như đã cam kết nêu trên thì tài sản thế chấp cho SCB Đà Nẵng là xe ô tô khách hiệu Tanda 35 chỗ ngồi, biển số 43H-3215 thuộc sở hữu của Công ty TNHH TM và DV Phúc Ngọc Minh có Giấy đăng ký xe ô tô số 0009920 do Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 23.11.2007, đăng ký lần đầu ngày 29.6.2004 theo hợp đồng số 39/HĐTC/SCB-ĐN/08 ngày 25.01.2008 sẽ bị phát mãi để thu hồi nợ cho SCB Đà Nẵng.

Qua thực tế, cho thấy ban đầu tình kinh doanh của Công ty TNHH TM và DV Phúc Ngọc Minh rất tốt nhưng sau đó khách hàng kinh doanh không hiệu quả nên Công ty phải thực hiện việc trả nợ cho SCB Đà Nẵng với tổng số tiền là 117.240.786 đồng *(kể cả gốc và lãi)* đúng theo Quyết định số 223/QĐ-THA ngày 27.01.2009 về việc thi hành án theo yêu cầu của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Hiện tại, món vay này đã được tất toán xong.